

Số: 68/2020/QĐST-HNGĐ

*Phú Riềng, ngày 07 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2020/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1989

*Bị đơn:* Ông Dương Khương N, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã LH, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020 .

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

***1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:***

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1989.

*Bị đơn:* Ông Dương Khương N, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã LH, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

***2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

*a) Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị P và Ông Dương Khương N thống nhất thuận tình ly hôn.

b) *Về nuôi con:* Giao con chung là cháu Dương Ngọc D, sinh ngày 22/6/2013 cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con chung là cháu Dương Ngọc P, sinh ngày 12/5/2008 cho ông N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn ông N, bà P được quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở ông, bà thực hiện quyền này.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết bà P hoặc ông N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng.

c) *Về tài sản:* Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) *Về án phí Hôn nhân sơ thẩm:*

Bà Nguyễn Thị P tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đó theo biên lai thu số 027497 ngày 12/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị P số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn dư theo biên lai thu tiền số 027497 ngày 12/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Ngô Văn Dương**